TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2021/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 23 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- *Thẩm phán ra quyết định:* ông Đỗ Quốc Tân
- *Người khởi kiện:* anh Hoàng A, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: TDP Ph, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- *Người bị kiện:* Chị Hoàng Thị Mỹ Th, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: thôn Quốc Lộ 1A, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG:

Theo nội dung biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hòa giải thành tại Tòa án ngày 08/6/2021, anh Hoàng A và chị Hoàng Thị Mỹ Th thống nhất trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: anh chị đăng ký kết hôn vào ngày 11/01/1999 tại Ủy ban nhân dân xã Hải Trạch (nay là xã Hải Phú), huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, khi mới phát sinh mâu thuẫn vợ chồng đã ngồi lại để cùng nhau tháo gỡ mâu thuẫn, cho đến đầu năm 2019 thì không thể chung sống hòa thuận nữa nên anh chị đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cải vã khiến cuộc sống căng thẳng. Do đó, anh Hoàng A và chị Hoàng Thị Mỹ Th thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Hoàng A và chị Hoàng Thị Mỹ Th thừa nhận vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Vinh A, sinh năm 1999 và Hoàng Đức A, sinh ngày 27/01/2004. Anh chị thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn cháu Hoàng Vinh A đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng còn giao cháu Hoàng Đức A cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Th không yêu cầu anh A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và khẳng định có đủ điều kiện để nuôi con một mình.

- Về tài sản chung: anh Hoàng A và chị Hoàng Thị Mỹ Th thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án được thẩm tra tại phiên hòa giải; ý kiến của các bên tham gia hòa giải, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Nội dung thỏa thuận, thống nhất trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý hòa giải số: 75/2021/TLHG-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021; các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 9; các Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 6 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 75/2021/TLHG-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021 việc việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Hoàng A và chị Hoàng Thị Mỹ Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Hoàng A và chị Hoàng Thị Mỹ Th thừa nhận vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Vinh A, sinh năm 1999 và Hoàng Đức A, sinh ngày 27/01/2004. Anh chị thống nhất giao cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Đức A, riêng cháu Hoàng Vinh A đã trưởng thành nên không xem xét. Chị Th không yêu cầu anh A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và khẳng định có đủ điều kiện tự nuôi con một mình.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung*:* Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải: anh Hoàng A và chị Hoàng Thị Mỹ Th không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Anh Hoàng A và chị Hoàng Thị Mỹ Th, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã Hải Phú (GCNKH số: 07, ngày 11/01/1999) ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.